

KẾ HOẠCH

**Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân
trên địa bàn xã Đông Sơn năm 2026**

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng bệnh; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân;

Căn cứ Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân;

Thực hiện Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 – 2030.

Thực hiện Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 20/8/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đông Sơn về việc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã Đông Sơn giai đoạn 2026 – 2030.

Nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc nhằm phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ, bệnh tật; tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe và quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn, Ủy ban nhân dân xã Đông Sơn ban hành Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần cho người dân trên địa bàn xã Đông Sơn năm 2026, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NĂM 2026

1. Mục tiêu chung

Tổ chức khám sức khỏe, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn xã Đông Sơn theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi và các quy định hiện hành.

Đánh giá tình trạng sức khỏe ban đầu của người dân; kịp thời phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ, bệnh lý thường gặp để tư vấn theo dõi, hướng dẫn khám chuyên khoa hoặc điều trị kịp thời khi cần thiết.

Tạo lập và cập nhật dữ liệu phục vụ công tác quản lý sức khỏe người dân tại địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2026 phấn đấu đạt được các chỉ tiêu sau:

- Người dân được tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc ít nhất 01 lần/năm theo lộ trình; kết quả được cập nhật vào sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, góp phần giảm gánh nặng chi phí y tế.
- 100% người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên sinh sống trên địa bàn xã được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần/năm.
- 100% người khuyết tật và người thuộc hộ nghèo trên địa bàn xã được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần/năm.
- 100% trẻ em dưới 6 tuổi (trừ trẻ em thuộc trường mầm non) được khám sức khỏe định kỳ.
- 100% trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần (thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP).
- 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần (thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP).
- 100% đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần (thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP).
- 100% dữ liệu kết quả khám được đồng bộ vào hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử liên thông VNeID.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ QUY MÔ, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng:

1.1. Khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho nhóm đối tượng ưu tiên

- Tập trung rà soát, lập danh sách và tổ chức khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho các nhóm đối tượng:
- Người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên;
- Người khuyết tật dưới 80 tuổi, ưu tiên người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng và người gặp khó khăn trong đi lại;
- Người thuộc hộ nghèo dưới 80 tuổi và không thuộc nhóm người khuyết tật;

1.2. Khám, kiểm tra sức khỏe trẻ em và học sinh

- Trẻ em đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn xã;

- Học sinh tại các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn xã.
- Tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ, theo dõi tình trạng dinh dưỡng, phát triển thể chất và phát hiện sớm các bệnh, tật học đường theo quy định.

1.3. Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người sử dụng lao động tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.
- Phấn đấu hoàn thành trong quý IV năm 2026.

1.4. Khám sức khỏe định kỳ cho lực lượng vũ trang

Công an xã và Ban Chỉ huy Quân sự xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, chiến sĩ, quân nhân thuộc phạm vi quản lý theo quy định và hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

1.5. Khám sàng lọc, phát hiện sớm bệnh tật

Tổ chức sàng lọc theo nhóm nguy cơ và chương trình chuyên môn, gồm:

- Trẻ sơ sinh;
- Phụ nữ mang thai;
- Người có nguy cơ mắc tăng huyết áp, đái tháo đường, hen phế quản, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính;
- Người có nguy cơ mắc một số bệnh ung thư, rối loạn tâm thần và các bệnh không lây nhiễm khác;
- Trẻ em có nguy cơ khuyết tật, chậm phát triển hoặc cần được phát hiện sớm và can thiệp khuyết tật.

2. Phạm vi, quy mô: Triển khai trên toàn địa bàn xã Đông Sơn.

3. Thời gian thực hiện

- Bắt đầu thực hiện: Từ tháng 9 năm 2026.
- Tổ chức khám sức khỏe theo từng đợt, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; hoàn thành việc lập, cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử; tổng hợp kết quả khám, quản lý sức khỏe và chuyển tuyến đối với các trường hợp phát hiện bệnh hoặc có nguy cơ mắc bệnh.

III. NỘI DUNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, xây dựng phương án chi tiết

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe Nhân dân hoặc thành lập Tổ công tác liên ngành tổ chức khám sức khỏe toàn dân năm 2026; phân công rõ người phụ trách từng địa bàn, từng điểm khám.

- Hoàn thành công tác chuẩn bị và ban hành lịch khám cụ thể trước ngày 10/09/2026.

2. Rà soát, lập và chuẩn hóa danh sách đối tượng

- Rà soát dữ liệu thường trú, tạm trú, biến động dân cư; lập danh sách theo hộ gia đình, nhóm tuổi, thẻ bảo hiểm y tế và nhóm ưu tiên.

- Đối chiếu danh sách với hồ sơ sức khỏe điện tử, phân loại: Đã khám đủ nội dung; cần bổ sung nội dung; chưa khám; không có mặt tại địa phương; đối tượng cần khám tại nhà hoặc khám lưu động.

- Hoàn thành danh sách ban đầu trước ngày 15/9/2026; cập nhật biến động thường xuyên đến khi kết thúc Kế hoạch.

3. Công tác truyền thông, vận động

- Tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử xã, các nhóm Zalo cộng đồng; thông báo rõ mục đích, quyền lợi, nội dung, địa điểm, thời gian, giấy tờ cần mang theo và các lưu ý trước khi khám.

- Tổ chức truyền thông bằng hình thức dễ hiểu, phù hợp từng nhóm đối tượng; chú trọng phòng, chống bệnh không lây nhiễm, dinh dưỡng, sức khỏe sinh sản, sức khỏe người cao tuổi, tác hại của thuốc lá, rượu bia và lợi ích của Sổ sức khỏe điện tử.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 9/2026 đến hết ngày 31/12/2026.

4. Chuẩn bị điều kiện chuyên môn, cơ sở vật chất và nhân lực

- Rà soát trụ sở chính và 04 điểm y tế của Trạm Y tế xã, lựa chọn điểm khám phù hợp; bố trí khu vực đón tiếp, đo chỉ số sinh tồn, khám lâm sàng, lấy mẫu, tư vấn và nhập dữ liệu theo quy trình một chiều; bảo đảm riêng tư, vệ sinh, điện, nước và an ninh, trật tự.

- Kiểm tra phương tiện vận chuyển cấp cứu, máy tính, đường truyền, tài khoản phần mềm; bố trí phương án dự phòng khi mất điện hoặc gián đoạn kết nối.

- Tham gia tập huấn quy trình khám, phân loại sức khỏe, bảo mật dữ liệu và cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử trước khi triển khai đợt khám đầu tiên.

5. Tổ chức khám

5.1. Nhóm 1

5.1.1. Nội dung khám sức khỏe, khám sàng lọc

Nội dung khám được thực hiện theo hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện. Nội dung chuyên môn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế, phù hợp với từng nhóm tuổi, giới tính, yếu tố nguy cơ, tiền sử bệnh và khả năng chuyên môn của cơ sở khám; không chỉ định dịch vụ không cần thiết. Nội dung tối thiểu gồm:

- Đón tiếp, xác minh thông tin cá nhân, khai thác tiền sử, bệnh sử, yếu tố nguy cơ, tình trạng sử dụng thuốc, tình trạng tiêm chủng và dữ liệu khám, chữa bệnh đã có. Đo chiều cao, cân nặng, chỉ số khối cơ thể, vòng eo khi cần thiết; đo huyết áp, mạch, nhiệt độ và các chỉ số sinh tồn phù hợp.

- Khám lâm sàng tổng quát; khám các chuyên khoa hoặc sàng lọc chuyên biệt theo lứa tuổi, giới tính và nguy cơ; chú trọng tăng huyết áp, đái tháo đường,

bệnh tim mạch, bệnh hô hấp mạn tính, ung thư thường gặp, sức khỏe tâm thần, suy dinh dưỡng, thị lực, thính lực và răng miệng.

- Thực hiện các xét nghiệm cơ bản tối thiểu có trong gói Gói khám sức khỏe (Thực hiện theo Công văn số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân).

- Phân loại sức khỏe, tư vấn phòng bệnh, chế độ dinh dưỡng, vận động, dùng thuốc; cấp giấy hẹn, lập kế hoạch theo dõi hoặc chuyển tuyến đối với trường hợp bất thường.

5.1.2. Hình thức và địa điểm tổ chức khám

- Khám tại trụ sở chính và 04 điểm y tế thuộc Trạm Y tế xã theo lịch công bố; phân luồng người dân theo thôn, nhóm tuổi và khung giờ để tránh tập trung đông người.

- Tổ chức đội khám lưu động tại thôn hoặc khám tại nhà đối với người cao tuổi, người khuyết tật nặng, người không thể tự di chuyển và khu vực khó tiếp cận; danh sách do trưởng thôn và Trạm Y tế xác nhận.

- Các trường hợp cần chuyên khoa sâu, xét nghiệm hoặc thăm dò vượt khả năng được giới thiệu, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên; kết quả phải được chuyển lại để cập nhật hồ sơ sức khỏe.

5.1.3. Tiến độ tổ chức khám

Giai đoạn	Thời gian	Nội dung trọng tâm
Giai đoạn chuẩn bị	Từ khi ban hành Kế hoạch đến 15/9/2026	Kiểm toàn chỉ đạo; rà soát danh sách; tham gia tập huấn; chuẩn bị cơ sở vật chất; công bố lịch khám.
Đợt 1 - Nhóm ưu tiên	Tháng 9 - 10/2026	Người trên 80 tuổi.
Đợt 2 - Khám diện rộng	Tháng 10 - 15/11/2026	Người khuyết tật, người nghèo.
Đợt 3 - Khám bổ sung	Từ 15/11 đến 30/11/2026	Rà soát người chưa khám, người vắng mặt, đối tượng cần khám lưu động hoặc bổ sung nội dung.
Hoàn thiện dữ liệu, tổng kết	Hoàn thành trước 25/12/2026	Đối soát danh sách; cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử; báo cáo kết quả, đánh giá và đề xuất nhiệm vụ năm 2027.

5.1.4. Cập nhật, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử và theo dõi sau khám

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chịu trách nhiệm khám theo quy định và

nhập kết quả khám ngay sau khi kết thúc khám vào hệ thống dữ liệu khám sức khỏe/hồ sơ sức khỏe điện tử tại đơn vị; chủ động phối hợp với cơ quan chức năng hoặc Trạm Y tế xã trên địa bàn để được hướng dẫn về việc cập nhật số liệu.

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải đảm bảo hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin, cấu hình phần mềm hệ thống cập nhật biểu mẫu khám theo đúng quy định và phục vụ nhu cầu kết nối liên thông dữ liệu khi có hướng dẫn của Bộ Y tế và phân công nhân sự cập nhật dữ liệu hệ thống. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, đồng bộ về dữ liệu khám sức khỏe.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo định kỳ hằng quý hoặc đột xuất, lưu trữ hồ sơ theo quy định. Lập danh sách quản lý theo nhóm bệnh, yếu tố nguy cơ và lịch tái khám; phân công nhân viên y tế theo dõi, tư vấn, nhắc lịch; kết nối dữ liệu khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và dữ liệu tuyến trên theo quy định.

- Thực hiện bảo vệ dữ liệu cá nhân, phân quyền truy cập, sao lưu dữ liệu, không sử dụng hoặc cung cấp thông tin sức khỏe trái quy định.

5.1.5. Thống kê, báo cáo, kiểm tra và đánh giá

Tổ chức kiểm tra tại các điểm khám; tập trung vào chất lượng chuyên môn, an toàn người bệnh, tiến độ, dữ liệu, sử dụng kinh phí và việc quản lý sau khám.

5.2. Nhóm 2

- Cơ sở giáo dục tiếp tục tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho học sinh theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học.

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: Các trường mầm non, tiểu học, THCS, phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức khám sức khỏe cho học sinh.

- Địa điểm khám: Tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe hoặc tại địa điểm khám lưu động được bố trí hợp lý, thuận tiện, đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

5.3. Nhóm 3

Người sử dụng lao động tiếp tục tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho đối tượng người lao động thuộc thẩm quyền quản lý quy định tại điểm c khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ và theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

5.4. Nhóm 4: Các đối tượng thuộc Kế hoạch của ngành.

Thực hiện theo Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần cho người dân trên địa bàn xã năm 2026 theo Kế hoạch này được bảo đảm theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Phòng bệnh, trong đó:

1. Ngân sách nhà nước thanh toán chi phí khám sức khỏe định kỳ hoặc

khám sàng lọc miễn phí theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Kinh phí chi trả cho hoạt động kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho đối tượng thuộc cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học.

3. Người sử dụng lao động chi trả chi phí khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

4. Quỹ bảo hiểm y tế chi trả cho một số đối tượng quy định tại điểm a và điểm đ khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ theo lộ trình ưu tiên và lộ trình tăng mức đóng bảo hiểm y tế, phù hợp với khả năng cân đối của Quỹ bảo hiểm y tế; ngân sách nhà nước chi trả cho các đối tượng và phân chi phí Quỹ bảo hiểm y tế chưa chi trả.

Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phải đúng quy định, công khai, tiết kiệm, hiệu quả; không thu thêm của người dân đối với nội dung được ngân sách, bảo hiểm y tế hoặc nguồn hợp pháp khác bảo đảm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm phù hợp với tình hình thực tế; phân công nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, các cơ sở giáo dục, thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, lập danh sách đối tượng khám sức khỏe theo từng nhóm; xác định đối tượng ưu tiên, xây dựng lịch khám phù hợp, bảo đảm thuận lợi cho người dân tham gia khám sức khỏe.

- Tham mưu UBND xã ký Hợp đồng với cơ sở khám chữa bệnh (Bệnh viện đa khoa khu vực Bình Sơn). Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho các đối tượng trên địa bàn xã theo quy định, hướng dẫn chuyên môn, đôn đốc, kiểm tra và giám sát quá trình thực hiện.

- Phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định để tổ chức khám sức khỏe cho người dân trên địa bàn, bảo đảm chất lượng, đúng quy trình chuyên môn và đúng quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thực hiện việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động và các quy định có liên quan.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn; kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân xã và cơ

quan cấp trên theo quy định.

2. Trạm Y tế

- Là cơ quan Thường trực, chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, điều phối thực hiện lộ trình khám sức khỏe tại Kế hoạch này; đảm bảo gắn kết, lồng ghép chặt chẽ với các đề án, kế hoạch khác có liên quan.

- Phối hợp rà soát địa bàn: Trạm Y tế chủ trì, phối hợp chặt chẽ với ban ngành, đoàn thể ở xã, trường thôn và lực lượng y tế thôn (*cộng tác viên dân số, y tế thôn*) tiến hành rà soát từng hộ gia đình.

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể: Trên cơ sở Kế hoạch này, Trạm Y tế chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết về thời gian, địa điểm, phân bổ nhân lực để tổ chức truyền thông trực tiếp, tư vấn và thực hiện khám sức khỏe định kỳ/khám sàng lọc miễn phí cho người dân. Chủ động triển khai Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ.

- Chủ trì tổ chức khám sức khỏe tại Trạm Y tế, phối hợp với cơ sở khám bệnh, đơn vị liên quan xây dựng lịch khám, bố trí địa điểm, nhân lực, bảo đảm công tác phối hợp khám sức khỏe cho đối tượng được triển khai đúng quy định an toàn hiệu quả. Đồng thời thành lập các tổ phối hợp với Đoàn khám khám lưu động (*đã Hợp đồng*) khám tại nhà đối với người cao tuổi, người khuyết tật, người già yếu và các trường hợp không có khả năng đi lại.

- Chủ động tham mưu UBND xã huy động các nguồn lực, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và Y tế thôn trong công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám sức khỏe đạt tỷ lệ 100%.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân trong việc tham gia khám sức khỏe định kỳ. Tập trung giải thích, vận động người dân hiểu rõ quyền lợi, từ đó chủ động sắp xếp thời gian đến các điểm khám đúng lịch.

- Chủ động đề nghị hỗ trợ chuyên môn của Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên; thống nhất cơ chế chuyển tuyến và tiếp nhận kết quả. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát, tổng hợp kinh phí dự toán cho năm tiếp theo để trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định.

- Tư vấn trước và sau khám: Thực hiện tư vấn ban đầu cho người dân về quy trình khám, hướng dẫn chuẩn bị các thông tin y tế cá nhân cần thiết. Kết hợp tư vấn, hướng dẫn cài đặt và sử dụng ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử để người dân chủ động theo dõi kết quả khám cũng như lịch sử sức khỏe cá nhân sau khi hoàn thành đợt khám.

- Thực hiện tiếp nhận, quản lý đầy đủ kết quả khám sức khỏe của Hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử, bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ, kịp thời và liên thông theo quy định của Bộ Y tế.

- Tổng hợp số liệu chuyên môn, cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử, theo dõi

tiến độ thực hiện các chỉ tiêu; định kỳ báo cáo UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định.

- Báo cáo tiến độ hằng tuần trong thời gian tổ chức chiến dịch; báo cáo tháng trước ngày 20 hằng tháng; báo cáo kết thúc từng đợt và báo cáo tổng kết về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*), đồng thời lưu trữ, quản lý hồ sơ khám sức khỏe định kỳ của người dân trên địa bàn theo đúng quy định bảo mật và lưu trữ Y tế.

- Kịp thời tham mưu UBND xã xử lý khó khăn về nhân lực, thiết bị, thuốc, vật tư, phần mềm và kinh phí.

3. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì, phối hợp Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổng hợp nhu cầu kinh phí, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; trường hợp vượt khả năng cân đối hoặc thẩm quyền của xã, tham mưu Ủy ban nhân dân xã đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ kinh phí theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí đúng quy định, đảm bảo các nội dung Kế hoạch.

- Theo dõi, kiểm tra, phối hợp kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo đúng quy định của pháp luật, tiết kiệm và hiệu quả. Kịp thời hướng dẫn hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền hướng dẫn các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có).

- Phối hợp tham mưu huy động các nguồn lực hợp pháp, nguồn xã hội hóa và các nguồn tài trợ hợp pháp để hỗ trợ triển khai Kế hoạch; bảo đảm việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

4. Các cơ sở giáo dục, trường học trên địa bàn xã

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe học đường; tuyên truyền, vận động học sinh và cha mẹ học sinh tham gia khám sức khỏe định kỳ; phối hợp phát hiện sớm các trường hợp có dấu hiệu bất thường về sức khỏe, kịp thời tư vấn, thông báo cho gia đình và phối hợp chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để theo dõi, điều trị theo quy định.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử của học sinh theo quy định; tiếp nhận kết quả khám sức khỏe, phục vụ công tác theo dõi, chăm sóc sức khỏe học sinh tại nhà trường.

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh theo quy định; bảo đảm 100% học sinh được khám sức khỏe đầy đủ, đúng nội dung, đúng thời gian theo hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục.

- Thực hiện rà soát, lập danh sách học sinh theo từng lớp học; cập nhật đầy đủ thông tin phục vụ công tác quản lý sức khỏe điện tử và tổ chức khám

sức khỏe theo kế hoạch.

- Bố trí địa điểm, cơ sở vật chất, nhân lực hỗ trợ phục vụ công tác khám sức khỏe tại trường học; phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh và an toàn trong quá trình tổ chức khám.

- Thực hiện quản lý, khai thác và sử dụng thông tin sức khỏe của học sinh đúng mục đích, đúng thẩm quyền; bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu và bảo vệ thông tin cá nhân theo quy định của pháp luật.

5. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng lao động

- Thực hiện khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp (*đối với các đối tượng thuộc diện phải khám theo quy định*) cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động và các quy định có liên quan.

- Lựa chọn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định để tổ chức khám sức khỏe cho người lao động; phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc cập nhật, liên thông kết quả khám sức khỏe vào hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định của Bộ Y tế và tích hợp trên ứng dụng VNeID khi đáp ứng điều kiện kỹ thuật.

- Tuyên truyền, phổ biến cho người lao động về mục đích, ý nghĩa và quyền lợi của việc khám sức khỏe định kỳ; tạo điều kiện để người lao động tham gia khám đầy đủ theo kế hoạch, bảo đảm không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

- Bố trí kinh phí để tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp và thực hiện các nội dung có liên quan theo đúng quy định của pháp luật; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ và quy định hiện hành.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan có liên quan trong việc thống kê, báo cáo tình hình thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế xã, Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe sàng lọc cho người dân trên địa bàn xã bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Tập trung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, quyền lợi và trách nhiệm của người dân khi tham gia khám sức khỏe; lợi ích của việc phát hiện sớm bệnh tật, quản lý sức khỏe theo vòng đời, sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; phổ biến các chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe theo quy định.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, biên tập, đăng tải các tin, bài, phóng sự, infographic, tài liệu truyền thông; tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử, các nền tảng số và các phương tiện thông tin đại chúng khác để nâng cao nhận thức

và khuyến khích người dân tham gia khám sức khỏe.

7. Công an xã

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đối chiếu thông tin dân cư, người thường trú, tạm trú; hỗ trợ xác minh, cập nhật thông tin định danh đối với các trường hợp thiếu, sai hoặc chưa đồng bộ dữ liệu, phục vụ công tác lập danh sách đối tượng khám sức khỏe.

- Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 (VNeID), tích hợp thẻ bảo hiểm y tế, Sổ sức khỏe điện tử và các tiện ích phục vụ khám, chữa bệnh theo quy định; hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục liên quan trong quá trình tham gia khám sức khỏe.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông và phân luồng tại các địa điểm tổ chức khám sức khỏe; kịp thời xử lý các tình huống phát sinh, bảo đảm hoạt động khám sức khỏe diễn ra an toàn, thông suốt.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; phòng ngừa, phát hiện và xử lý theo thẩm quyền các hành vi lợi dụng hoạt động khám sức khỏe để thu thập, khai thác hoặc sử dụng trái phép dữ liệu, thông tin cá nhân của người dân theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ đối với cán bộ, chiến sĩ thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ và các quy định có liên quan.

8. Các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, các ban, ngành, đoàn thể tổ chức rà soát đến từng hộ gia đình; lập danh sách đầy đủ, chính xác các đối tượng thuộc diện khám sức khỏe; thường xuyên cập nhật các trường hợp thay đổi về nhân khẩu, người vắng mặt, đi làm ăn xa, chuyển đến, chuyển đi để phục vụ công tác quản lý và tổ chức khám sức khỏe.

- Thông báo thời gian, địa điểm khám sức khỏe; tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám đúng lịch; hướng dẫn người dân chuẩn bị các giấy tờ, thông tin cần thiết và thực hiện các yêu cầu của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình khám sức khỏe.

- Ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người mắc bệnh nặng, người già yếu và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trong việc đi lại tham gia khám sức khỏe; phối hợp đề xuất danh sách các trường hợp cần tổ chức khám lưu động hoặc khám tại nhà theo quy định.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã theo dõi, đối soát danh sách người đã khám, chưa khám và các trường hợp cần khám bổ sung, khám lại hoặc theo dõi sức khỏe; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của người dân trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, bảo vệ thông tin cá nhân và chấp hành các quy định trong quá trình tham gia khám sức khỏe; thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ủy ban nhân dân xã và Trạm Y tế xã.



ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐÔNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC TỔNG HỢP KINH PHÍ DỰ KIẾN NĂM 2026
(Kèm Kế hoạch số 22/KH-UBND, ngày 04/9/2026 của UBND xã Đông Sơn)

STT	Nhóm đối tượng	Số lượng (người)	Đơn giá gói khám (đồng)	Dự kiến thành tiền (đồng)	Nguồn kinh phí
1	Người cao tuổi 80 tuổi	1.992	262.900	523.696.800	Ngân sách nhà nước / BHYT
2	Người khuyết tật, hộ nghèo	2.040	262.900	536.316.000	Ngân sách nhà nước / BHYT
3	Trẻ em < 6 tuổi (ngoài trường)	2300 (dự kiến)	36.500	83.950.000	Ngân sách nhà nước / BHYT
4	Học sinh các cấp (Nhóm 2)	7.738	Theo quy định		Các cơ sở giáo dục xây dựng dự toán kinh phí chi trả cho hoạt động kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP và theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học
	Tổng: 1 + 2 + 3			1.143.962.800	

(Bằng chữ: Một tỷ một trăm bốn mươi ba triệu chín trăm sáu mươi hai ngàn tám trăm đồng)